

THÔNG BÁO

Về việc tổ chức Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2022

Kính gửi: **Quý cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng số 5**

Công ty Cổ phần Đầu Tư Xây Dựng Số 5 trân trọng kính mời quý cổ đông đến tham dự Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2022 như sau:

Thời gian : Bắt đầu vào lúc 9 giờ 00, ngày 21 tháng 4 năm 2022

Địa điểm : Trung tâm Hội nghị - Tiệc cưới Hoàng Long số 02 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, Tp.Hồ Chí Minh.

1/ NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022.
- Báo cáo kết quả kiểm toán năm 2021.
- Báo cáo của ban kiểm soát.
- Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2022.
- Các tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2021; thù lao HĐQT và BKS năm 2021; Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022.
- Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông.

Tất cả tài liệu Đại hội được công bố trên website của công ty: www.cic5.com.vn

2/ THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI:

- Tất cả các cổ đông có trong danh sách cổ đông đã chốt quyền tham dự ngày 16/3/2022.
- Quý cổ đông có thể ủy quyền cho người có tín nhiệm để dự họp thay (*mẫu kèm theo*) .
 - Trường hợp Giám đốc công ty/đơn vị cử người đại diện đi thay xin vui lòng mang theo giấy ủy quyền.
 - Để cho công tác tổ chức Đại hội được tốt, đề nghị quý cổ đông xác nhận hoặc ủy quyền tham dự đại hội (*mẫu kèm theo*) gửi về công ty trước 14 giờ ngày 15 tháng 4 năm 2022 bằng một trong các hình thức sau đây :
 - Gửi giấy xác nhận về địa chỉ : Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng số 5, Số 22 Lý Tự Trọng (lầu 6), phường Bến Nghé, quận 1, Tp.Hồ Chí Minh.
 - Điện thoại xác nhận tham dự Đại hội: 028 38232074 - 0913999122
 - Fax giấy xác nhận theo số: 028 38232075
 - Gửi bằng email theo địa chỉ: cic5@cic5.com.vn; hoặc doanminhvu81@gmail.com
- Khi đi tham dự Đại hội đề nghị quý cổ đông mang theo thông báo này và CMND để đối chiếu.

Nếu có vấn đề nào chưa rõ đề nghị quý cổ đông liên hệ với: ông Đoàn Minh Vũ, thành viên ban tổ chức Đại hội qua số điện thoại 028 38232074 - 0913999122 để được giải đáp.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VPCTy



GIÁM ĐỐC

Phạm Danh Tuyên



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do – Hạnh Phúc

....., ngày tháng năm 2022

GIẤY ỦY QUYỀN

Về việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Kính gửi: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 5**

Tôi tên/hoặc đơn vị :

Là cổ đông của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng số 5

Số CMND/ĐKKD : cấp ngày : tại :

Địa chỉ :

Nay tôi đồng ý ủy quyền cổ phần cho:

Ông/Bà :

Số CMND : cấp ngày : tại :

Địa chỉ :

Được quyền thay mặt tôi tham dự và thực hiện các quyền của cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng số 5.

Thời gian : kể từ ngày ký cho đến khi Đại hội kết thúc.

Người được ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên)

Người ủy quyền

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

GIẤY XÁC NHẬN

Về việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Kính gửi: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 5**

Tôi tên/hoặc đơn vị :

Là cổ đông /hoặc đại diện ủy quyền cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu Tư Xây Dựng Số 5.

Xác nhận có tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty năm 2022

....., ngày tháng năm 2022

Ký, ghi họ tên, đóng dấu (nếu có)

CÁC NỘI DUNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung cụ thể :

1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty.
2. Báo cáo tài chính của Công ty năm 2021 đã được kiểm toán.
3. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 của Ban kiểm soát Công ty.
4. Bầu bổ sung thành viên HĐQT.
5. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký Công ty năm 2021 và kế hoạch 2022.
6. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 (*ủy quyền Hội đồng quản trị thực hiện theo tờ trình đính kèm*)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2022

**BÁO CÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 5**

PHẦN I

TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

I/ Tình hình chung:

1/ Về cổ phần:

Tình hình về cổ phần công ty như sau:

- Tổng số cổ phần : 2.700.000 cổ phần
- Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá 1 cổ phần : 10.000 đồng
- Số lượng CP đang lưu hành : 2.699.922 CP
- Cổ phiếu quỹ : 78 CP
- Vốn điều lệ công ty : 27.000.000.000 đồng

2/ Tình hình chung

Dịch bệnh Covid-19 từ đầu năm 2021 cho đến nay đã ảnh hưởng nặng nề tới hầu hết các lĩnh vực trong nền kinh tế, mức độ ảnh hưởng khả năng còn tiếp diễn do tình hình phức tạp của dịch bệnh. Việc phải giãn cách xã hội năm 2020, 2021 thành phố Hồ Chí Minh cũng như các khu vực tỉnh, thành lân cận làm giảm đáng kể khả năng và nhu cầu tiêu dùng, đầu tư... dẫn tới thị trường việc làm của Công ty bị ảnh hưởng, làm sụt giảm doanh thu, tăng chi phí kinh doanh của Công ty;

Theo kế hoạch đầu năm 2021, một số dự án đã không được thực hiện theo dự kiến ban đầu, khách hàng mới thì không có cơ hội tiếp cận và khai thác dẫn tới Công ty không thể ký mới được hợp đồng, cụ thể:

TT	Tên dự án/ hợp đồng	Doanh thu dự kiến 2021 (triệu đồng)	Thực tế thực hiện (triệu đồng)
1	Trường CĐ Công nghệ Thủ Đức	59	10.1
2	Kho lưu trữ Sóc Trăng	23	23.3

3	Nâng cấp đê bao kênh đường Bàng Long An (doanh thu còn lại 2022)	9.8	2.2
4	Thi công san lấp nhà máy Vinamilk Bến Cát (doanh thu 2022)	17.5	
5	Cao Su Bình Dương	14	14
6	Bệnh Viện Vạn An Komtum (doanh thu phát sinh còn lại)	0.65	0.65
7	Sản xuất công nghiệp (đá, axetylen)	25.6	21.6
8	Cho thuê mặt bằng & chi phí chung	2.6	4.8
9	Bệnh viện quân y Quận 9, trên 100 tỷ do dịch Covid19 & biến động giá phải trình lại dự án	7.9	
	TỔNG CỘNG	160	76.8

II. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

• Giá trị sản lượng: 57,777 tỷ đồng

Trong đó: Giá trị xây lắp: 29,393 tỷ đồng

Doanh thu SXCN và Dịch vụ: 28,384 tỷ đồng

• Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 76,842 tỷ đồng

Trong đó : Doanh thu xây lắp: 50,391 tỷ đồng

Doanh thu SXCN và Dịch vụ: 26,450 tỷ đồng

• Lợi nhuận: Năm 2021 chỉ đạt 252 triệu đồng, các chỉ tiêu kế hoạch không đạt kế hoạch đề ra;

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2021	Tỷ lệ % TH 2021 so với KH 2021
----------	-----	----------------	---------------	--------------------------------

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=3/4
Doanh thu	Tr. Đồng	76.842	160.000	48,02
Trong đó				
- Doanh thu xây lắp	-	50.391	133.300	37,80
- Doanh thu SXCN & KD khác	-	26.451	26.700	99,06
Đầu tư XDCB và TB	Tr. Đồng	84,69	500	16,94
Tổng lợi nhuận sau thuế	Tr. Đồng	187	205	91,21
Nộp ngân sách	Tr. Đồng	5.625	9.245	60,84
Tổng quỹ tiền lương (Cán bộ trong danh sách đóng bảo hiểm)		7.298	15.560	46,90
Trong đó chỉ bao gồm:	Tr. đồng			
+ Lương khối văn phòng và cán bộ ban điều hành các dự án		5.733		
+ Lương lao động trực tiếp đóng bảo hiểm		1.565		
Thu nhập bình quân	Trđ/ng/th	7,69	7,66	100,39
Chia cổ tức	%	0%	0%	

* Những nguyên nhân dẫn đến không đạt hiệu quả sản xuất kinh doanh trong năm 2021 có thể kể đến như sau:

a/ Về Xây lắp:

- Công tác thị trường tìm kiếm việc làm không tốt do diễn biến thị trường thay đổi. Doanh thu năm 2021 của Công ty chỉ đạt 48% kế hoạch và bằng 53% so với năm 2020. Trong đó doanh thu xây lắp giảm sâu, chỉ đạt 37,8% kế hoạch và bằng 57,89% so với năm 2020. Nguyên nhân chủ yếu do dịch bệnh Covid-19 từ đầu năm 2020 cho đến nay đã ảnh hưởng nặng nề tới hầu hết các lĩnh vực trong nền kinh tế, mức độ ảnh hưởng khả năng còn tiếp diễn do tình hình phức tạp của dịch bệnh. Việc phải giãn cách xã hội năm 2020, 2021 thành phố Hồ Chí Minh cũng như các khu vực tỉnh, thành lân cận làm giảm đáng kể khả năng và nhu cầu tiêu dùng, đầu tư... dẫn tới thị trường việc làm của Công ty bị ảnh hưởng, làm sụt giảm doanh thu, tăng chi phí kinh doanh của Công ty;
- Công ty chưa trích được quỹ dự phòng nên có một số các công trình các năm trước đã hoàn thành và đã hạch toán xong nhưng kiểm toán nhà nước rà soát cắt trừ phải hoàn trả lại.

- Chi phí tài chính chỉ bằng 64,25% so với năm 2020 do số dư vay ngắn hạn ngân hàng giảm (từ 16,3 tỷ đồng đầu năm xuống còn 6,92 tỷ đồng cuối năm). Đây là nỗ lực và tín hiệu tích cực của Ban giám đốc mới trong công tác nghiệm thu, thanh quyết toán và thu hồi vốn tốt.

b/ Về sản xuất:

- Xí nghiệp Xây dựng và Sản xuất công nghiệp:
 - Khu công nghiệp Biên Hòa 1 đang trong giai đoạn đề xuất di dời, nên tạm thời không tiến hành đầu tư hoặc điều chỉnh mục tiêu SXKD trong giai đoạn này.
 - Sự biến động giá và sự sụt giảm sức mua của khách hàng do dịch bệnh COVID kéo dài đã làm ảnh hưởng lớn đến kế hoạch sản xuất và tiêu thụ sản phẩm Acetylen của đơn vị, lợi nhuận gộp của Xí nghiệp năm 2021 chỉ đạt 31,59 triệu đồng, chỉ đạt 18,59% so với năm 2020.
- Mỏ đá Soklu:
 - Giấy phép khai thác mỏ: Giấy phép số 1072QĐ-UBND ngày 19/4/2012:
 - Sản phẩm khai thác mỏ được cấp phép: Đá 1x2; đá 0x4; đá 4x6; đá 5x7; Đá mi sàng và mi bụi.
 - Sản phẩm khai thác mỏ chưa được cấp phép: Đất tầng phủ (đang xin cấp phép).
 - Trữ lượng đánh giá sơ bộ còn lại chưa được khai thác trong ranh đã được cấp mỏ khoảng 3,9 triệu m³ đá nguyên khối và Puzoland 1,8 triệu m³.
 - Hiện tại đang hợp tác thu hồi và bán đá Puzoland mỏ côi trên mặt bằng mỏ với một đơn vị và trang trải một phần chi phí tại mỏ;
 - Đơn vị đang làm việc với cơ quan ban ngành để thực hiện việc tra soát và truy thu chi phí sử dụng đất những năm trước chưa thực hiện (nếu có phát sinh).

2/ Về công tác đầu tư:

- Trong năm 2021 Công ty không thực hiện thanh lý, nhượng bán tài sản.
- Năm 2021 Công ty thực hiện sửa chữa lại văn phòng làm việc với tổng chi phí sửa chữa, mua sắm CCDC là 244.023.402 đồng, phù hợp với Nghị quyết của HĐQT. Trong đó:
 - + Chi phí sửa chữa văn phòng là 196.013.000 đồng.

+ Chi phí mua sắm CCDC văn phòng là 48.010.402 đồng.

Thủ tục đầu tư và mua sắm đều được đơn vị thực hiện theo đúng Điều lệ hoạt động của Công ty.

3/ Công tác an toàn lao động:

Năm 2021 là năm đại dịch COVID bùng phát trên cả nước, nhất là các tỉnh phía Nam. Nhiều dự án của Công ty đã phải dừng thi công trong nhiều tháng. Các đơn vị sản xuất cũng phải dừng hoặc giãn ca vì không đủ điều kiện sản xuất và cũng không bán được hàng, nhiều người lao động cũng đã bị nhiễm bệnh. Tuy nhiên tổ chức công đoàn và ban lãnh đạo của Công ty vẫn luôn chăm lo đến sức khỏe của người lao động. Công ty không có trường hợp tử vong vì COVID.

4/ Công tác tổ chức và quản lý:

Về thi công xây lắp: tiếp tục áp dụng mô hình điều hành trực tiếp. Đối với các công trình lớn tổ chức ban điều hành công trường, giám đốc dự án là đ/c phó Giám đốc công ty phụ trách thi công chỉ đạo trực tiếp, có quy chế kiểm soát chặt chẽ nhà cung cấp vật tư và các thầu phụ.

Công ty chú ý nhiều hơn các biện pháp thi công chi tiết, đầu tư nhiều phương tiện thi công để nâng cao chất lượng, tính thẩm mỹ và trình độ thi công.

Những thay đổi trong HĐQT, ban điều hành năm 2021:

- Ông Nguyễn Văn Khương thôi tham gia HĐQT của Công ty và thôi chức danh Giám đốc Công ty từ ngày 26/4/2021;
- Ông Phạm Danh Tuyên được quyết định bổ nhiệm làm Giám đốc Công ty kể từ ngày 01/5/2021.
- Số lượng cán bộ, nhân viên :

Số lượng lao động có HĐLĐ có thời hạn và không xác định thời hạn tại thời điểm 31/12/2021 là 78 người.

Trong đó : Trình độ ĐH 33 người; trung cấp 01 người; sơ cấp 19 người; công nhân 25 người.

5/ Công tác lao động và Tiền lương:

Công ty tiếp tục duy trì chính sách phân phối thu nhập như sau :

- Lương theo vị trí công việc: mỗi vị trí công việc có mức lương nhất định phù hợp với trình độ, kinh nghiệm, năng lực của từng người;

- Lương theo năng lực: nghĩa là CBCNV làm công việc như nhau nhưng có năng lực khác nhau thì có mức lương khác nhau;
- Thưởng theo hiệu quả công việc (năng suất): thưởng theo kết quả công việc, từng dự án, công trình cụ thể.
- Trong năm 2021 do sản xuất kinh doanh có khó khăn, công ty đã chủ động điều chỉnh nhân lực, điều chỉnh thu nhập nên chi phí lương khối gián tiếp văn phòng trong năm 2021 chỉ còn 5,73 tỷ giảm 22% so với năm 2020 (7,31 tỷ).
- Thu nhập bình quân cho CBCNV có HĐLĐ từ 1 năm trở lên trong năm 2021 là 7.690.000đ/ng.tháng.
- Thu nhập và thù lao của HĐQT, BKS và Ban điều hành trong năm 2021 là: 227 triệu đồng, giảm 15,70% so với năm 2020.

Các chế độ, chính sách và phúc lợi :

Việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động luôn được công ty quan tâm. Công ty luôn đảm bảo các chế độ, chính sách được trả bằng hoặc cao hơn theo quy định hiện hành.

- Hợp đồng lao động & các chế độ BHXH; y tế, thất nghiệp được công ty thực hiện đầy đủ cho người lao động theo quy định;
- Chăm lo đầy đủ cho CBCNV trong những ngày Lễ Tết, những ngày kỷ niệm trong năm.
- Trợ cấp thôi việc, ngừng việc: theo qui định pháp luật lao động hiện hành;
- Bảo hộ lao động: được trang cấp đầy đủ theo công việc;
- Thực hiện đầy đủ chế độ ăn ca, bồi dưỡng độc hại cho người lao động theo quy định.
- Công tác khám sức khỏe định kỳ cho người lao động được thực hiện hàng năm.
- Thực hiện tốt chế độ thăm hỏi và trợ cấp cho người lao động khi bản thân hoặc gia đình có khó khăn.

6/ Công tác môi trường và trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Công ty luôn tuân thủ các quy định hiện hành về bảo vệ môi trường nơi sản xuất và thi công. Qua các cuộc kiểm tra thường xuyên của các cơ quan chức năng về môi trường, công ty không có vi phạm nghiêm trọng.

Công ty cung cấp cơ hội việc làm cho nhiều gia đình địa phương thông qua việc tuyển dụng nhiều lao động công nhân tại địa phương nơi thi công.

Công ty luôn có trách nhiệm với cộng đồng địa phương, trong hoạt động sản xuất kinh doanh không để xảy ra mất an ninh trật tự, không xảy ra khiếu tố, khiếu nại, đình công và tích cực tham gia ủng hộ các phong trào và công tác xã hội của địa phương

III/ Việc thực hiện Quản trị công ty:

- Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã họp 09 phiên. Hầu hết các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều có sự tham gia của đại diện thành viên Ban Kiểm soát.
- Năm 2021 Công ty có thay đổi, bổ sung lãnh đạo cấp cao: Ông Nguyễn Văn Khương thôi là thành viên HĐQT và được miễn nhiệm chức danh Giám đốc Công ty; Ông Vũ Mạnh Hùng - Giám đốc Xí nghiệp XD&SXCN được bổ nhiệm Phó giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Xí nghiệp XD&SXCN; Ông Nguyễn Ngọc Khiên được bổ nhiệm Giám đốc Mỏ đá Soklu 6 thay ông Phạm Quốc Thành. Ngoài ra, để phù hợp với yêu cầu thực tế, trong năm 2021 Công ty thực hiện bổ nhiệm, thay thế, luân chuyển một số lãnh đạo phòng ban chức năng Công ty.
- Hội đồng quản trị luôn theo dõi sát sao hoạt động của Ban giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong việc thực thi các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị. Giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Giám đốc.
- Chủ tịch Hội đồng Quản trị thường xuyên trao đổi với Ban Giám đốc để bám sát tình hình sản xuất kinh doanh cũng như kịp thời chỉ đạo thực hiện các quyết sách và định hướng của Hội đồng Quản trị.
- Trong năm 2021 HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác thực hiện đúng theo Điều lệ công ty, quản trị nội bộ công ty, chưa có phát hiện nào sai sót trong việc thực hiện.

IV/ Đánh giá của HĐQT:

- Với kết quả kinh doanh đạt được, Ban điều hành chưa hoàn thành các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đề ra, hiệu quả thấp.
- Một số hoạt động của Ban điều hành được HĐQT đánh giá cao trong năm vừa qua bao gồm :

- Về bộ máy tổ chức và đào tạo đội ngũ cán bộ: Ban Điều hành gồm Giám đốc và 01 Phó Giám đốc và Kế toán trưởng. Ban Điều hành thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quyền hạn theo đúng quy định của Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và pháp luật hiện hành. Tổ chức phân công, phân nhiệm rõ ràng trong việc điều hành quản lý công việc. Ban Điều hành tổ chức họp giao ban định kỳ 2lần/tháng với các cán bộ quản lý và họp giao ban hàng tuần tại các công trường.
- Công ty thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường theo quy định và tích cực tham gia các hoạt động xã hội của địa phương nơi sản xuất, thi công.

70-0
I
N
DỰ
5
C

PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2022

I/ Đánh giá tình hình:

Trong thời gian tới khó khăn thách thức vẫn còn do tình hình an ninh thế giới và khu vực còn nhiều bất ổn ảnh hưởng đến giá nguyên vật liệu, Tình hình thay đổi chính sách BHXH, lương tối thiểu vùng, các chính sách mới làm tăng chi phí có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Các chỉ tiêu chủ yếu:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Tỷ lệ % KH 2022 so với thực hiện 2021
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=4/3
1/ Doanh thu	Tỷ đồng	76,842	120.000	156,16
<i>Trong đó:</i>				
-Doanh thu xây lắp	-	50,391	85,500	169,67
-Doanh thu SXCN và KD khác	-	26,451	34,500	130,42
2/Đầu tư XDCB và TB	Tỷ đồng	0,084		
3/Tổng Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,18	0,2	144,38
4/Nộp ngân sách	Tỷ đồng	5,625	6,254	111,18
5/ Tổng quỹ tiền lương	Tỷ đồng	7,298	9,000	123,32
6/Thu nhập bình quân	Trđ/ng/th	7,66	9,60	125,32
7/Chia cổ tức	%	0%	(*)	

* Kế hoạch chia cổ tức năm 2022: Tùy thuộc vào tình hình tài chính thực tế, HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 về việc chia hay không chia cổ tức năm 2022 từ lợi nhuận sau thuế kết dư còn lại.

II. Mục tiêu định hướng:

- Tiếp tục cơ cấu lại bộ máy Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng số 5 về mọi mặt thực hiện thi công xây lắp công nghiệp và dân dụng mà trong đó trọng tâm là xây lắp công nghiệp .

- Áp dụng công nghệ xây dựng tiên tiến và tinh giảm bộ máy gián tiếp để rút ngắn thời gian và chi phí thi công đạt hiệu quả cao.
- Nâng tầm công ty đủ năng lực để cạnh tranh với các nhà thầu khác những gói thầu có giá trị lớn trong khu vực và trên lãnh thổ Việt Nam.
- Thường xuyên đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhất là nguồn nhân lực trẻ.
- Không ngừng đổi mới và cải thiện môi trường làm việc cho người lao động, đảm bảo môi trường trong sạch đối với cộng đồng và xã hội
- Giữ gìn và phát triển thương hiệu công ty trên cơ sở đảm bảo chất lượng và uy tín với chủ đầu tư.

III/ Giải pháp thực hiện

1/ Về công tác tổ chức:

- Tiếp tục cơ cấu lại bộ máy tổ chức giảm nhân sự phù hợp với kế hoạch sản lượng hàng quý; thực hiện chính sách thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đề phòng rủi ro do ảnh hưởng của diễn biến thị trường trong các lĩnh vực điều hành, quản lý vật tư nhân công, quản lý kỹ thuật, quản lý về giá thành trong sản xuất v.v...
- Thực hiện cơ chế quản lý mới ở các công trường cụ thể là khoán quản lý và vật tư phụ cho bộ máy công trường nhằm khống chế chi phí, hạn chế rủi ro .
- Thực hiện quy chế lương mới cho Văn phòng công ty và các đơn vị trực thuộc trả lương theo tỷ lệ doanh thu của tháng /doanh thu bình quân theo kế hoạch đề ra nhằm khống chế giá thành đạt hiệu quả.
- Nâng cao hơn nữa vai trò trách nhiệm và gắn chặt nhiệm vụ giữa các phòng ban để hoàn thành công việc nhanh và hiệu quả nhất. Xây dựng các chức năng và nhiệm vụ với qui mô phù hợp của các phòng ban nhằm đáp ứng tốt theo xu hướng biến động của công ty.
- Tiếp tục củng cố bộ máy điều hành quản lý tại các chi nhánh, công trường; quản lý và kiểm tra chặt chẽ hàng tháng mọi chi phí và xuất nhập vật tư thành phẩm.

2/ Về lĩnh vực xây lắp và sản xuất:

a/ Về Xây lắp :

- Đẩy mạnh công tác thị trường tìm việc , dựa vào các số liệu kế hoạch đặt ra
- + Doanh thu chuyển tiếp sang 2022 không nhiều: 35 tỷ
- + Các công trình ký mới từ đầu năm 2022 : chưa có phát sinh
- + Các công trình đang thương thảo hợp đồng : 0

Tổng cộng : 35 tỷ

Mục tiêu đặt ra đến cuối năm ký mới khoảng 100 tỷ nữa tạo sản lượng gói đầu sang 2022

- Đẩy nhanh công tác thu hồi vốn các công trình đã thi công xong giảm lượng vốn vay ngân hàng;
- Hoàn thành nhanh thủ tục thanh quyết toán công trình, thương thảo hợp đồng nhiều đợt thanh toán, để đảm bảo đủ vốn thi công vì công ty vốn chủ sở hữu quá ít, hạn mức vay vốn ngân hàng không cao.
- Quản lý chặt chẽ việc thanh toán mua vật tư, nhân công trên cơ sở dựa theo định mức và dự toán thi công, khối lượng công việc đã thực hiện được.
- Nâng cao chất lượng hồ sơ dự thầu : Chặt chẽ về pháp lý, chính xác đơn giá, khối lượng đầy đủ, đáp ứng mọi yêu cầu theo dữ liệu mời thầu.
- Tiếp cận với các chủ đầu tư nước ngoài đang đầu tư tại các tỉnh thành.

b/ Về sản xuất công nghiệp:

- Do đang trong quá trình cơ cấu lại mặt bằng khu công nghiệp Biên hòa 1, Công ty sẽ không đầu tư thêm mà sẽ cố gắng phát huy hết khả năng để tạo thêm thu nhập.
- Do nhu cầu tăng cao đá xây dựng nên sau Đại hội đồng cổ đông, công ty sẽ chỉ đạo Mở đá tăng sản lượng khai thác lên 1,5 lần tạo thêm lợi nhuận từ khai thác mỏ
- Tăng cường mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, tích cực tìm kiếm đối tác mới để bán sản phẩm tại XN XD&SXCN.

c/ Công tác nhân sự :

Cân đối, sắp xếp lại nhân sự phù hợp với kế hoạch năm 2022 để giảm chi phí.

d/ Công tác đầu tư, sửa chữa

Công ty đã sửa chữa khu văn phòng làm việc theo hướng tiện ích và giảm thiểu tối đa diện tích không sử dụng.

Năm 2022 vẫn còn nhiều khó khăn thách thức nhưng với tinh thần đoàn kết, sự tận tâm của CBCNV vì sự nghiệp xây dựng công ty phát triển ổn định bền vững, HĐQT, Ban Điều hành cùng tập thể CBCNV công ty quyết tâm sẽ hoàn thành kế hoạch năm 2022 và các năm tiếp theo.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



Trần Thị Minh





CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 5
BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 5**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng số 5;

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng số 5 ngày 26 tháng 4 năm 2021;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng số 5.

Ban kiểm soát xin được báo cáo Đại hội đồng cổ đông công ty với những nội dung chủ yếu sau:

1. Đánh giá việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021;
2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính; đầu tư XDCB và mua sắm tài sản năm 2021 của Công ty;
3. Hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc điều hành năm 2021;
4. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021;
5. Nhận xét và một số kiến nghị.

I. Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty năm 2021

1. Kết quả kinh doanh năm 2021

ĐVT: Triệu đồng.

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Năm 2021			
			Nghị quyết năm 2021	Thực hiện năm 2021	% thực hiện so với năm 2020	% thực hiện so với KH
A	B	1	2	3	4=3/1	5=3/2

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Năm 2021			
			Nghị quyết năm 2021	Thực hiện năm 2021	% thực hiện so với năm 2020	% thực hiện so với KH
A	B	1	2	3	4=3/1	5=3/2
1	Tổng DT và TN khác	145.002	160.000	77.084	53,16	48,18
	<i>Trong đó</i>					
	<i>1.1. Doanh thu thuần</i>	<i>144.059</i>	<i>160.000</i>	<i>76.842</i>	<i>53,34</i>	<i>48,02</i>
	- DT xây lắp	87.040	133.300	50.391	57,89	37,80
	- DT SXCN và KD khác	57.019	26.700	26.450	46,39	99,06
	<i>1.2. DTTC+Thu nhập khác</i>	<i>943</i>		<i>242</i>	<i>25,66</i>	
2	Giá vốn hàng bán	134.025		69.216	51,64	
	Tỷ lệ GVHB/doanh thu thuần	93,03%		90,08%		
3	Chi phí tài chính	1.617		1.039	64,25	
4	Chi phí bán hàng	432		16,49	3,82	
5	Chi phí QLDN	7.930		6.248	78,79	
6	Chi phí khác	663		312	46,98	
7	Lợi nhuận trước thuế	334	256	252	75,45	98,44
8	Lợi nhuận sau thuế	250	205	187	74,80	91,22
9	Đầu tư XDCB và mua sắm tài sản, công cụ dụng cụ thi công	572	500	84,69	14,81	16,94
10	Nộp NSNN	4.849	9.245	5.625	116,00	60,84
11	Quỹ lương	12.609	15.560	7.298	57,88	46,90
12	Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	7,25		7,698	106,18	

Nhận xét:

- Dịch bệnh Covid-19 từ đầu năm 2020 cho đến nay đã ảnh hưởng nặng nề tới hầu hết các lĩnh vực trong nền kinh tế, mức độ ảnh hưởng khả năng còn tiếp diễn do tình hình phức tạp của dịch bệnh. Việc phải giãn cách xã hội năm 2020, 2021 thành phố Hồ Chí Minh cũng như các khu vực tỉnh, thành lân cận làm giảm đáng kể khả năng và nhu cầu tiêu dùng, đầu tư... dẫn tới thị trường việc làm của Công ty bị ảnh hưởng, làm sụt giảm doanh thu, tăng chi phí kinh doanh của Công ty.

- Doanh thu năm 2021 của Công ty chỉ đạt 48% kế hoạch và bằng 53% so với năm 2020. Trong đó doanh thu xây lắp giảm sâu, chỉ đạt 37,8% kế hoạch và bằng 57,89% so với năm 2020. Nguyên nhân chủ yếu như đã phân tích ở trên, đồng thời do Kế hoạch

2021 được lập trên cơ sở một số dự án tiếp cận mới, tuy nhiên do điều kiện dịch bệnh và khó khăn trong nguồn vốn đầu tư của các đối tác, cũng như sự thu hẹp đầu tư mở rộng sản xuất chung của cả nước nên các dự án không được triển khai theo kế hoạch đề ra.

- Chi phí tài chính chỉ bằng 64,25% so với năm 2020 do số dư vay ngắn hạn ngân hàng giảm (từ 16,3 tỷ đồng đầu năm xuống còn 6,92 tỷ đồng cuối năm). Đây là nỗ lực và tín hiệu tích cực của Ban giám đốc mới trong công tác nghiệm thu, thanh quyết toán và thu hồi vốn tốt.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2021 đạt 91,22% so với kế hoạch năm, tỷ suất lợi nhuận sau thuế chỉ bằng 0,7%/vốn đầu tư của chủ sở hữu. Thực chất Công ty còn tiềm ẩn rủi ro ở một số công trình đang treo chi phí SXKD dở dang và công nợ phải thu khách hàng tồn đọng, Ban kiểm soát đã trình bày và kiến nghị Công ty trong Biên bản thẩm tra hoạt động SXKD năm 2021. Các rủi ro tài chính này phát sinh từ năm 2020 trở về trước.

- Quỹ lương thực hiện năm 2021 bằng 46,9% kế hoạch và bằng 57,88% năm 2020 do năm 2021 Công ty ký hợp đồng thuê nhân công với một pháp nhân nên giá trị tiền lương và số lượng nhân công này không thể hiện qua quỹ lương của Công ty (số lao động và người quản lý bình quân thực hiện năm 2021 là 79 người/161 người kế hoạch).

2. Báo cáo tài chính năm 2021

Báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh. Ban kiểm soát có một số nhận xét và kiến nghị như sau:

2.1. Một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính năm 2021

Đơn vị tính: Triệu đồng.

TT	Chỉ tiêu	31/12/2021	01/01/2021
I	Tổng tài sản	89.317	111.260
1	Tài sản ngắn hạn	80.284	100.910
-	Phải thu khách hàng	34.199	23.776
-	Hàng tồn kho	33.256	59.586
2	Tài sản dài hạn	9.032	10.350
-	Tài sản cố định	3.985	5.097
II	Tổng nguồn vốn	89.317	111.260
1	Nợ phải trả	53.720	75.601
-	Nợ ngắn hạn	53.691	75.601
2	Vốn chủ sở hữu	53.720	35.659
-	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	27.000	27.000
-	Quỹ Đầu tư phát triển	7.134	7.134
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	1.359	1.421
III	Kết quả kinh doanh	Năm 2021	Năm 2020
1	Doanh thu thuần	76.842	144.059
2	Lợi nhuận trước thuế	251	334
3	Lợi nhuận sau thuế	187	250

2.2. Phân tích một số chỉ tiêu cơ bản

TT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020
1	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản (%)	10,11	9,31
2	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản (%)	89,88	90,69
3	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn (%)	60,15	67,95
4	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn (%)	39,85	32,05
5	Khả năng thanh toán nhanh (lần) = (TSNH-HTK)/NNH	0,88	0,55
6	Khả năng thanh toán hiện hành (lần) = TSNH/NNH	1,50	1,33
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA) (%)	0,21	0,22
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH (ROE) (%)	0,52	0,7

Nhận xét:

- Tổng tài sản và nguồn vốn giảm do năm 2021 Công ty ký kết được giá trị hợp đồng kinh tế thấp, một số hợp đồng phát sinh từ năm 2020 sang năm 2021 mới được nghiệm thu thanh quyết toán. Vì vậy hầu hết các chỉ tiêu tài chính trên Bảng cân đối kế toán giảm so với năm 2020.

- Chỉ tiêu Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn giảm, tương ứng với chỉ tiêu Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn tăng, do chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối để lại từ năm 2020 chuyển sang.

- Nhìn chung trong mấy năm gần đây, chỉ tiêu Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA) và Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH (ROE) thấp, thể hiện tỷ suất sinh lời giảm do hầu hết các công trình có mức sinh lời rất thấp, chưa kể Công ty còn có những tồn tại và rủi ro tài chính nhất định mà Ban kiểm soát trình bày ở mục 6.4 và 6.5 dưới đây.

3. Chia cổ tức từ kết quả SXKD năm 2018 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019; Nghị quyết về phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021 từ KQKD năm 2020:

3.1. Chia cổ tức năm 2018: Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019, cổ tức từ kết quả SXKD năm 2018 chia 5%/vốn điều lệ, tương đương 1.349.961.000 đồng. Đến thời điểm Ban kiểm soát thẩm tra, Công ty vẫn chưa chi trả cổ tức năm 2018 cho các cổ đông.

3.2. Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021 từ KQKD năm 2020:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Nội dung	Nghị quyết	Thực hiện	TH/NQ (%)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2020 chuyển sang	1.421.230.625	1.421.230.625	100
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021	187.467.130	187.467.130	100

3	Lợi nhuận sau thuế được phân phối	1.608.697.755	1.608.697.755	100
4	Chia cổ tức (0% VĐL)	0	0	100
5	Trích lập Quỹ KTPL	250.089.768	250.089.768	100
6	Lợi nhuận sau thuế chuyển sang năm 2022	1.358.607.987	1.358.607.987	100

Công ty đã thực hiện đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 về việc phân phối lợi nhuận năm 2020.

4. Thù lao năm 2021 cho HĐQT, BKS và Thư ký Công ty

Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT, BKS và Thư ký Công ty như sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Nội dung	Kế hoạch	Thực hiện	Chênh lệch
A	B	1	2	3=2-1
1	Thù lao HĐQT	160.200.000	117.800.000	(42.400.000)
2	Thù lao Ban kiểm soát	88.800.000	88.800.000	0
3	Thù lao Thư ký Công ty	21.000.000	21.000.000	0
	Tổng cộng	270.000.000	227.600.000	42.400.000

Căn cứ vào Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021, số tiền chi trả thù lao thực tế cho HĐQT giảm 42.400.000 đồng. Lý do: Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 ngày 26/04/2021 đã thống nhất miễn nhiệm ông Nguyễn Văn Khương thôi làm người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Số 5 và bãi nhiệm tư cách thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Văn Hiền. Do vậy số lượng thành viên HĐQT từ tháng 5/2021 giảm 02 người nên tổng thù lao chi trả cho HĐQT giảm so với kế hoạch.

5. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021, theo đó Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021 của Công ty. Ngày 25/5/2021 Giám đốc Công ty đã có Tờ trình số 168/CIC.5-TCKT trình HĐQT Công ty về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021. Theo đó, ngày 01/6/2021 HĐQT Công ty đã thông qua nội dung lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh là đơn vị thực hiện kiểm toán BCTC năm 2021 của Công ty. Hợp đồng kiểm toán BCTC năm 2021 đã được ký ngày 03/8/2021.

6. Đánh giá các mặt hoạt động, việc thực hiện nghị quyết của HĐQT Công ty năm 2021

6.1. Công tác lao động, tiền lương năm 2021:

Bảng 1

Đơn vị tính: Triệu đồng.

Nội dung	VP Công ty		XN XD&SXCN		Mỏ đá		Tổng cộng	
	Lương	%/DT	Lương	%/DT	Lương	%/DT	Lương	%/DT
Dư đầu năm	224		0		194		418	
Số trích	3.582	6,49%	1.026		2.690	19,95%	7.298	9,50%
Số chi	3.592	6,50%	1.026		2.705	20,05%	7.323	9,52%
Dư 31/12/21	214		0		179		393	

Bảng 2

Đơn vị tính: Triệu đồng.

Nội dung	Quỹ lương thực hiện (triệu đồng)			Số lao động bình quân năm 2021 (người)	Thu nhập bình quân (tr.đ/ng/th)
	Trực tiếp	Gián tiếp	Tổng		
Lao động thường xuyên <i>Trong đó:</i>	1.565	5.733	7.298	79	7,698
- Lao động đóng BHXH	1.565	5.733	7.298	79	7,698
- Lao động thuê ngoài	-	-	-	-	-

Nhận xét:

- Về việc trích, chi lương năm 2021: Theo Báo cáo tài chính của Công ty, năm 2021 Công ty trích lương vào giá thành và chi phí quản lý là 7.298 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 9,50% doanh thu. Số đã chi 7.323 triệu đồng, số dư cuối kỳ chuyển sang 01/01/2022 là 393 triệu đồng. Tiền lương bình quân là 7,698 triệu đồng/người/tháng.

- Ngày 14/02/2022 Tổng giám đốc Tổng công ty đã ban hành quyết định số 20/QĐ-VINAINCON-TCNS về việc thành lập Tổ quyết toán tiền lương năm 2021. Theo kế hoạch, Tổ quyết toán tiền lương làm việc với Công ty về việc thẩm định, quyết toán tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2021 và kế hoạch năm 2022 từ ngày 10-11/3/2022. Theo nhận xét của Tổ quyết toán tiền lương tại Biên bản làm việc, Công ty thực hiện tính, trích và chi quỹ tiền lương, thù lao theo quy định.

6.2. Việc quản lý, sử dụng đất đai, văn phòng, nhà xưởng năm 2021:

- Văn phòng tại số 22 Lý Tự Trọng: Theo Hợp đồng thuê nhà số 239/HĐTN-QLDN-KD ngày 15/12/2021 giữa Công ty và Công ty TNHH MTV Quản lý kinh doanh Nhà TP. Hồ Chí Minh: Diện tích khuôn viên chung là 785,28m², diện tích sử dụng (bao gồm cả tầng máy, hành lang, nhà vệ sinh) là 610,23m², diện tích sàn làm việc khoảng 400 m², thuê trả tiền hàng tháng là 82 triệu đồng. Hiện nay do nhu cầu sử dụng không hết, phần diện tích trống khoảng 140 m² Công ty đang tìm đối tác để hợp tác kinh doanh đầu tư khai thác sử dụng, đỡ một phần chi phí thuê của Công ty Nhà Thành phố.

- Đất tại 9X Chu Văn An: Hiện Công ty vẫn chưa tìm được đối tác để có thể hợp tác kinh doanh đầu tư khai thác sử dụng lâu dài. Trong năm 2021, do ảnh hưởng của dịch covid-19 phải giãn cách xã hội kéo dài, đơn giá cho thuê và hợp tác kinh doanh tại khu đất này năm 2021 tùy vào từng trường hợp cụ thể.

Tổng diện tích là 2.224,7m² cho một số đối tác thuê. Giá cho thuê trước thuế năm 2021 là 715tr; Chi phí thuê đất, thuê bảo vệ là 550tr; Lợi nhuận gộp năm 2021 là 165 triệu đồng.

- Đất, nhà xưởng tại Biên Hòa-Đồng Nai: Tổng diện tích đất Công ty đang quản lý là 24.660,9 m², được sử dụng một phần làm nhà xưởng sản xuất Axetylen là 12.590,9m², phần còn lại cho thuê nhà xưởng là 12.070m². Giá cho thuê trước thuế năm 2021 là 3.662tr; Chi phí thuê đất, thuê bảo vệ, khấu hao tài sản là 894tr; Lợi nhuận gộp năm 2021 là 2.768 triệu đồng.

6.3. Công tác đầu tư, mua sắm tài sản; Thanh lý, nhượng bán tài sản năm 2021:

- Trong năm 2021 Công ty không thực hiện thanh lý, nhượng bán tài sản.

- Năm 2021 Công ty thực hiện sửa chữa lại văn phòng làm việc với tổng chi phí sửa chữa, mua sắm tài sản là 244.023.402 đồng, phù hợp với Nghị quyết của HĐQT. Trong đó:

+ Chi phí sửa chữa văn phòng là 196.013.000 đồng.

+ Chi phí mua sắm CCDC văn phòng là 48.010.402 đồng.

6.4. Xem xét, đánh giá một số công trình đang thực hiện hoặc đang còn số dư chi phí SXKD dở dang tại ngày 31/12/2021 có rủi ro tài chính:

Sau khi xem xét số liệu, tài liệu của một số công trình đang có số dư chi phí SXKD dở dang mà Công ty ký và thực hiện hợp đồng từ năm 2020 trở về trước, Ban kiểm soát nhận thấy Công ty còn có những rủi ro tài chính cho những niên độ sau.

Về vấn đề này Ban kiểm soát đã có phân tích chi tiết và kiến nghị với Công ty trong Biên bản thẩm tra hoạt động SXKD năm 2021.

6.5. Công nợ phải thu khách hàng – rủi ro tài chính:

- Tại thời điểm 31/12/2021, công nợ phải thu của khách hàng là 34.199 triệu đồng, trong đó đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi là 3.848 triệu đồng. Trong năm 2021 Công ty đã thu được 260 triệu đồng từ khách hàng tại Xí nghiệp Xây dựng và Sản xuất Công nghiệp (khoản thu này đã được trích lập dự phòng phải thu khó đòi), nên Công ty thực hiện hoàn nhập tương ứng số tiền 260 triệu đồng. Do vậy số dư dự phòng phải thu khó đòi tại ngày 31/12/2021 giảm còn 3.587 triệu đồng.

Đối với công nợ phải thu khó đòi Công ty CP Tân Thành Mỹ - CT xây dựng dây chuyền sản xuất vôi, số tiền là 2.933 triệu đồng: Công nợ đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi 1.150 triệu đồng. Công ty đã khởi kiện Công ty CP Tân Thành Mỹ ra Tòa án nhân dân Thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Hiện Tòa án đã thụ lý hồ sơ khởi kiện của Công ty, đã có kết quả thắng kiện và đang chờ Cơ quan thi hành án ra quyết định.

- Ngoài ra qua xem xét số liệu công nợ phải thu, Công ty còn một số công nợ phải thu lâu năm chưa thu được, có rủi ro tài chính vào những năm sau.

Về vấn đề này Ban kiểm soát đã có phân tích chi tiết và kiến nghị với Công ty trong Biên bản thẩm tra hoạt động SXKD năm 2021.

6.6. Một số công trình ký mới và thực hiện trong năm 2021:

- Công trình thi công san lấp dự án Chi nhánh Công ty CP Sữa Việt Nam, giá trị hợp đồng 19.272 triệu đồng, do là công trình mới chưa có nghiệm thu thanh toán đợt nên Công ty đang treo dở dang 249 triệu đồng.

- Công trình thu công xây dựng phòng lắp máy xây đường dự án Nhà máy sữa Thống Nhất, giá trị hợp đồng 970 triệu đồng.

Hai công trình trên đang thi công, chưa phát sinh doanh thu.

- Công trình Nâng cấp gia cố đê bao Bờ Đông kênh Đường Bàng: Hợp đồng ký tháng 10/2021, giá trị hợp đồng (bao gồm cả VAT) là 10.829 triệu đồng. Công trình đang thi công, dự kiến hoàn thành vào 30/4/2022.

Đối với các công trình ký mới đang thi công năm 2021, Ban kiểm soát đã có kiến nghị Công ty cần bám sát vào phương án kinh doanh và tổ chức thi công trong quá trình thực hiện để có điều tiết, điều chỉnh cho phù hợp về tiến độ chi phí, đảm bảo hiệu quả thực tế sát với phương án kinh doanh.

6.7. Tiền phí cấp quyền khai thác khoáng sản và tiền đền bù đất khai thác, ký quỹ phục hồi môi trường tại Mỏ đá Soklu 6:

- Tiền phí cấp quyền khai thác khoáng sản: Sau khi xem xét các văn bản liên quan của các Cơ quan quản lý nhà nước tỉnh Đồng Nai, Ban kiểm soát nhận thấy Công ty có những rủi ro về việc ghi nhận chi phí cấp quyền khai thác và việc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai có văn bản đề nghị tăng phí cấp quyền khai thác.

Về vấn đề này, Ban kiểm soát đã có phân tích và kiến nghị Công ty cần rà soát, làm việc cụ thể với các Sở ban ngành tỉnh Đồng Nai để tránh bất lợi và rủi ro cho Công ty, đồng thời vẫn phải chấp hành đúng quy định của Nhà nước.

- Chi phí đền bù đất khai thác khoáng sản:

Tổng số tiền đền bù cho 10 hộ dân lũy kế đến ngày 31/12/2021 là 9.610.649.000 đồng. Trong đó, giá trị đã hạch toán vào chi phí SXKD đến ngày 31/12/2021 là 7.472.219.000 đồng. Giá trị còn lại chưa phân bổ là 2.138.430.000 đồng (gồm giá trị đền bù tiền đất cho 02 hộ gia đình).

+ Đối với lô đất đã đền bù cho hộ gia đình ông Nguyễn Văn Chức: đây là đất ngoài ranh giới, Công ty không xin được giấy phép khai thác khoáng sản, do vậy dự kiến sẽ chuyển nhượng quyền khai thác để thu hồi vốn và tối thiểu sẽ bù đắp được chi phí đã bỏ ra.

+ Đối với lô đất đền bù cho hộ gia đình ông Ngô Văn Tuyên thì đây là phần đất còn lại chưa khai thác hết.

- Ký quỹ bảo vệ môi trường: Tính đến thời điểm 31/12/2021: Số tiền phải ký và đã ký quỹ bảo vệ môi trường của Công ty là 2.914.954.721 đồng.

Số tiền ký quỹ sẽ được hoàn trả sau khi Công ty hoàn thành việc phục hồi môi trường khi giấy phép hết thời gian khai thác hoặc mỏ đá hết trữ lượng khai thác.

6.8. Công tác bàn giao Giám đốc Công ty và Giám đốc Mỏ đá Soklu:

- Công tác bàn giao Giám đốc Công ty: Trong cuộc họp HĐQT, đ/c Chủ tịch HĐQT yêu cầu Công ty cần làm rõ và phân tích chi tiết các rủi ro về tài chính thời điểm ông Khương làm Giám đốc, yêu cầu các phòng, ban liên quan phối hợp với để làm rõ, phân tích lại rủi ro ở công nợ phải thu khách hàng và chi phí SXKD dở dang. Đến thời điểm thẩm tra Công ty đã hoàn thành Hồ sơ bàn giao Giám đốc Công ty giữa ông Nguyễn Văn Khương và ông Phạm Danh Tuyên.

- Công tác bàn giao Giám đốc Mỏ đá Soklu 6: Hồ sơ bàn giao bàn giao nhiệm vụ Giám đốc Mỏ đá giữa ông Phạm Quốc Thành và ông Nguyễn Ngọc Khiên đã hoàn tất.

6.9. Một số nội dung khác:

- Năm 2021 theo chỉ đạo của HĐQT, Công ty đã thực hiện sắp xếp và tái cơ cấu lại các bộ phận nghiệp vụ phòng, ban của Công ty, bao gồm cả sắp xếp lại vị trí công việc của người lao động để phù hợp với tình hình thực tế theo yêu cầu quản trị doanh nghiệp.

- Cũng theo yêu cầu của HĐQT, cuối năm 2021 Công ty đã xây dựng kế hoạch và giao kế hoạch chi tiết cho từng đơn vị: Mỏ đá Soklu 6, Xí nghiệp Xây dựng & SXCN và Khối văn phòng Công ty để áp dụng cho năm 2022; Xây dựng phương án chi tiết cho từng dự án,

7. Hoạt động của Hội đồng quản trị và Giám đốc công ty

- Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã họp 09 phiên. Hầu hết các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều có sự tham gia của đại diện thành viên Ban Kiểm soát.

- Năm 2021 Công ty có thay đổi, bổ sung lãnh đạo cấp cao: Ông Nguyễn Văn Khương thôi là thành viên HĐQT và được miễn nhiệm chức danh Giám đốc Công ty; Ông Vũ Mạnh Hùng - Giám đốc Xí nghiệp XD&SXCN được bổ nhiệm Phó giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Xí nghiệp XD&SXCN; Ông Nguyễn Ngọc Khiên được bổ nhiệm Giám đốc Mỏ đá Soklu 6 thay ông Phạm Quốc Thành. Ngoài ra, để phù hợp với yêu cầu thực tế, trong năm 2021 Công ty thực hiện bổ nhiệm, thay thế, luân chuyển một số lãnh đạo phòng ban chức năng Công ty.

- HĐQT đã thảo luận một số chủ trương, quyết sách điều hành và kế hoạch kinh doanh, giải quyết các vấn đề khó khăn vướng mắc của Ban Giám đốc; HĐQT đã chỉ đạo, ủy quyền cho Giám đốc thực hiện những nội dung cụ thể theo thẩm quyền. HĐQT luôn theo dõi sát sao hoạt động của Ban giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong việc thực thi các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

Qua kết quả kinh doanh năm 2021 với những nội dung đã trình bày ở trên, Ban kiểm soát đánh giá: năm 2021 Giám đốc Công ty đã nỗ lực trong công tác điều hành hoạt động SXKD, tuy nhiên hiệu quả kinh doanh còn thấp do rủi ro, tiềm ẩn lỗ và tồn tại tài chính từ năm 2020 về trước vẫn còn.

8. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021

8.1. Ban kiểm soát thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát theo quy định, đại diện thành viên Ban kiểm soát được tham dự các buổi họp của HĐQT để nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty, thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền.

8.2. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành: Ban kiểm soát thực hiện giám sát HĐQT, Ban Giám đốc thông qua các buổi họp, các buổi làm việc tại Công ty, có các ý kiến đóng góp tại các cuộc họp và có kiến nghị của Ban kiểm soát tại Biên bản thẩm tra và Báo cáo thẩm tra của Ban kiểm soát.

II/ Nhận xét và kiến nghị

1. Nhận xét:

Thông qua các số liệu thực hiện về SXKD và tài chính năm 2021, Ban kiểm soát nhận thấy Công ty còn nhiều khó khăn; tiềm ẩn rủi ro vẫn còn đang treo ở chi phí SXKD dở dang, Công nợ phải thu khách hàng tồn đọng. Những rủi ro này chưa được trích lập đầy đủ dự phòng để đảm bảo cho sự ổn định tài chính cho các năm sau.

2. Kiến nghị:

2.1. Công ty cân đối, thu xếp nguồn tiền để chi trả cổ tức năm 2018 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 của Công ty.

2.2. Thực hiện rà soát, làm rõ chi phí dở dang của các công trình đã thi công xong, làm việc với Chủ đầu tư để hoàn thiện hồ sơ thanh quyết toán, làm cơ sở hạch toán, xác định chính xác lãi/lỗ để hạch toán và thu tiền từ Chủ đầu tư. Đối với những công trình giao B phụ/khoản Đội: Đề nghị Công ty quyết toán với chủ đầu tư, đồng thời quyết toán với B phụ, Đội nhận khoán tương ứng. Nếu bị Chủ đầu tư cắt giảm doanh thu Công ty phải xem xét, cắt giảm B phụ, Đội nhận khoán tương ứng để phản ánh đúng kết quả kinh doanh, giảm rủi ro lỗ cho những niên độ sau; Hạch toán đúng chi phí, doanh thu theo Chuẩn mực Kế toán để phản ánh đúng hiệu quả của từng công trình.

2.3. Đối với công nợ phải thu khó đòi Công ty CP Tân Thành Mỹ: Theo dõi quyết định của Cơ quan Thi hành án để thu hồi công nợ; Đối với các công nợ phải thu khó đòi, công nợ lâu chưa thu được: Rà soát, làm việc với các Chủ đầu tư để thu hồi vốn đối với những công nợ tồn đọng, đồng thời xem xét, thực hiện trích lập dự phòng phải thu khó đòi theo quy định.

2.4. Đối với các công trình ký mới và đang thi công: Cần bám sát vào phương án kinh doanh và tổ chức thi công trong quá trình thực hiện để có điều tiết, điều chỉnh cho phù hợp về tiến độ chi phí, đảm bảo hiệu quả thực tế sát với phương án kinh doanh.

2.5. Về chi phí đền bù đất: Làm việc với đối tác để chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản theo quy định hiện hành của Nhà nước đối với lô đất không xin được giấy phép khai thác để thu hồi vốn SXKD; Đề nghị Công ty hạch toán chi phí phục hồi, cải tạo môi trường (phí hoàn nguyên) vào kết quả sản xuất kinh doanh từ Mỏ đá hàng năm trên cơ sở tính toán chi phí phục hồi, cải tạo môi trường khi giấy phép hết hạn hoặc hết trữ lượng khai thác.

2.6. Đối với phí cấp quyền khai thác khoáng sản - Mỏ đá Soklu 6: Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trên với Ngân sách nhà nước để tránh vi phạm làm ảnh hưởng tới tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh; Làm việc với cơ quan chức năng để được điều chỉnh thời gian nộp tiền phí cấp quyền khai thác trên cơ sở theo quy định pháp luật cũng như đảm bảo tài chính. Bên cạnh đó, việc kéo dài thời gian nộp phí cấp quyền cũng là cơ sở để Công ty phân bổ chi phí phù hợp, giảm sự ảnh hưởng vào kết quả sản xuất, kinh doanh các năm tiếp theo.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, kính trình Đại hội xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM/ BAN KIỂM SOÁT

Trưởng Ban

Ngô Đức Cường

(đã ký)



**QUY CHẾ BẦU CỬ BỔ SUNG
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 5
NHIỆM KỲ 2018-2022**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Nghị định Số: 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2017 của Chính Phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty Đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng số 5,

Công tác bầu cử bổ sung Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2022 Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng số 5 được tiến hành theo những quy định sau đây:

- Số lượng thành viên HĐQT bổ sung là: 02 người với nhiệm kỳ 01 năm (2022).

Điều 1. Tiêu chuẩn các ứng viên tham gia HĐQT

1/ Tiêu chuẩn ứng viên tham gia HĐQT:

- a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- c) Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;
- d) Đối với doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp và công ty con của doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp thì thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc, Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

Lưu ý: Ngoài các tiêu chuẩn trên, trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác, **thành viên độc lập Hội đồng quản trị** phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

Điều 2: Quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT

- Cổ đông hoặc đại diện cổ đông sở hữu từ 05% trở lên số cổ có quyền biểu quyết được quyền ứng cử hoặc đề cử thành viên HĐQT, BKS.
- Cổ đông sở hữu ít hơn 05% số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết lại với nhau để đủ điều kiện đề cử thành viên HĐQT, BKS.

1/ Đề cử vào Hội đồng quản trị:

Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền đề cử như sau:

- Từ 05% đến dưới 10% thì có quyền đề cử tối đa 01 ứng viên;
- Từ 10% đến dưới 30% thì có quyền đề cử tối đa 02 ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 40% thì có quyền đề cử tối đa 03 ứng viên;
- Từ 40% đến dưới 50% thì có quyền đề cử tối đa 04 ứng viên;
- Từ 50% đến dưới 60% thì có quyền đề cử tối đa 05 ứng viên;
- Từ 60% đến dưới 70% thì có quyền đề cử tối đa 06 ứng viên;
- Từ 70% đến dưới 80% thì có quyền đề cử tối đa 07 ứng viên;
- Từ 80% đến dưới 90% thì có quyền đề cử tối đa 08 ứng viên;

Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 1 điều 154 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoạt tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế Hoạt động của Hội đồng quản trị và phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

2/ Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT:

- + Thư ứng cử /đề cử tham gia HĐQT (theo mẫu);
- + Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu)

Điều 3: Thể lệ bầu cử tại Đại hội

1. Đối tượng được bỏ phiếu:

Tất cả các cổ đông, đại diện cổ đông có đủ tư cách dự Đại hội đều có quyền bỏ phiếu bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.

2. Hình thức bỏ phiếu:

Đại hội chọn hình thức: **Bầu dồn phiếu**, theo đó mỗi cổ đông (hoặc đại diện ủy quyền) có **tổng số phiếu biểu quyết** tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu **nhân** với số thành viên được bầu của HĐQT và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
Có bảng hướng dẫn cách bỏ phiếu kèm theo.

3. Phiếu bầu cử:

a. Phiếu hợp lệ:

- Là phiếu bầu do Ban bầu cử phát ra, có đóng dấu của Cty CP Đầu Tư Xây Dựng Số 5.
- Phiếu bầu đúng tên người trong danh sách bầu cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Số lượng thành viên được bầu ít hơn hoặc bằng số thành viên Đại hội đã biểu quyết thông qua.
- Tổng số phiếu bầu cho các thành viên cộng lại bằng hoặc ít hơn với số cổ phần nhân số thành viên được bầu.
- Phiếu bầu không bị tẩy xóa, chỉnh sửa.



b. Phiếu không hợp lệ:

- Phiếu trắng.
- Phiếu bầu ghi tên người ngoài danh sách bầu cử
- Phiếu không có tên cổ đông hoặc người được ủy quyền, dấu riêng, thêm ô hoặc thêm tên.
- Phiếu không đáp ứng các điều kiện tại mục a. nêu trên.

4. Người trúng cử vào HĐQT:

Người trúng cử vào HĐQT công ty được chọn theo thứ tự người có số phiếu bầu từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số lượng thành viên mà Đại hội đã thông qua. Trường hợp có từ hai người trở lên có cùng số phiếu bầu cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại lần hai trong số các ứng cử viên có số phiếu ngang nhau. Trường hợp bầu lần hai mà chưa chọn được người trúng cử thì để lại bầu ở Đại hội kế tiếp.

Điều 4: Điều khoản thi hành

- Chủ tọa Đại hội chủ trì toàn bộ công tác bầu cử thành viên HĐQT, giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu và giải quyết các thắc mắc, khiếu nại về bầu cử (nếu có) và ghi vào biên bản Đại hội.
- Dự thảo Quy chế bầu cử này được trình bày trước Đại hội cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng số 5 và thông qua khi được sự chấp thuận của cổ đông đại diện có quyền biểu quyết tham dự Đại hội với tỷ lệ theo quy định tại Điều lệ.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG



HƯỚNG DẪN CÁCH BỎ PHIẾU BẦU HĐQT

Cách thức bỏ phiếu bầu cử:

Ví dụ: Đại hội đề cử và ứng cử vào HĐQT là 03 người.

Đại hội biểu quyết thông qua số thành viên bổ sung HĐQT là 02 người.

Một cổ đông X (hoặc đại diện ủy quyền) đang sở hữu 10.000 cổ phần, tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông X như sau :

- Tổng số phiếu bầu HĐQT: $10.000 \text{ CP} \times 3 = 30.000$ phiếu.

Theo đó , cổ đông X có các cách bỏ phiếu để bầu HĐQT và ban Kiểm soát như sau:

*Bầu Hội đồng Quản trị:

TT	Họ và tên người ứng cử, được đề cử	Cách 1	Cách 2	Cách 3	Cách 4
1	Nguyễn Văn A	10.000	30.000	5.000	
2	Nguyễn Văn B	10.000		20.000	5.000
3	Nguyễn Văn C	10.000		5.000	25.000
	Tổng số phiếu bầu	30.000	30.000	30.000	30.000

Diễn giải:

Cách 1: Chia phiếu bầu đều cho 3 thành viên HĐQT được bầu

Cách 2: Tập trung phiếu cho 1 thành viên bất kỳ trong phiếu bầu.

Cách 3,4: Chia số phiếu bầu cho từ 2 đến tối đa 3 người bất kỳ trong phiếu bầu





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

....., ngày tháng năm 2022

**THƯ ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HĐQT NHIỆM KỲ 2018-2022**

(Dành cho cổ đông đủ điều kiện ứng cử, đề cử)

Kính gửi : Hội đồng Quản trị
Công ty Cổ phần Đầu Tư Xây Dựng Số 5

Tên cá nhân/Tổ chức:

CMND/ĐKKD: cấp ngày:Nơi cấp:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại:

Là cổ đông Công ty CP Đầu tư Xây dựng số 5 có tổng số cổ phần nắm giữ tính đến ngày chốt quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 là:.....CP, tương ứng:.....% trên tổng số CP phổ thông.

(Chỉ ghi một trong 2 mục sau)

1/ Tôi / công ty chúng tôi xin đề cử cho:

Ông/Bà:

Ông/Bà:

.....

Tham gia ứng cử vào : Hội đồng Quản trị:

Nhiệm kỳ 2018-2022 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng số 5 năm 2022.

2/ Tôi xin ứng cử Thành viên Hội đồng quản trị:

Nhiệm kỳ 2018-2022 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng số 5 năm 2022

Hồ sơ đính kèm:

-Sơ yếu lý lịch người ứng cử/ được đề cử

Tôi / Công ty chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc đề cử, ứng cử này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ công ty.

Cá nhân/Đại diện theo pháp luật
(Ký và ghi rõ họ tên; đóng dấu nếu có)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

....., ngày tháng năm 2022



THƯ ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HĐQT NHIỆM KỲ 2018-2022
(Dành cho nhóm cổ đông)

Kính gửi : Hội đồng Quản trị
Công ty Cổ phần Đầu Tư Xây Dựng Số 5

Tôi tên:

CMND/Thẻ căn cước số: cấp ngày: Nơi cấp:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại:

Là đại diện cho nhóm cổ đông trong danh sách kèm theo có tổng số cổ phần nắm giữ tính đến ngày chốt quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 là:.....CP, tương ứng:.....% trên tổng số CP phổ thông.

Chúng tôi thống nhất đề cử cho:

1/ Ông/Bà:

CMND/Thẻ căn cước: cấp ngày: tại:

Địa chỉ thường trú:

Điện thoại:

2/ Ông/Bà:

CMND/Thẻ căn cước: cấp ngày: tại:

Địa chỉ thường trú:

Điện thoại:

3/.....

Tham gia ứng cử vào : Hội đồng Quản trị:

Nhiệm kỳ 2018-2022 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng số 5 năm 2022.

Hồ sơ đính kèm:

-Danh sách các cổ đông đề cử:

-Sơ yếu lý lịch người được đề cử

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc đề cử này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ công ty.

Người đại diện cổ đông
(Ký và ghi rõ họ tên)



Danh sách cổ đông đề cử cho Ông/Bà:

Kèm theo thư đề cử thành viên HĐQT

STT	Họ và tên cổ đông	Số CMND/Thẻ căn cước	Số CP nắm giữ tính đến ngày chốt quyền tham dự ĐH CĐ	Ký tên
		<i>Tổng cộng:</i>		

